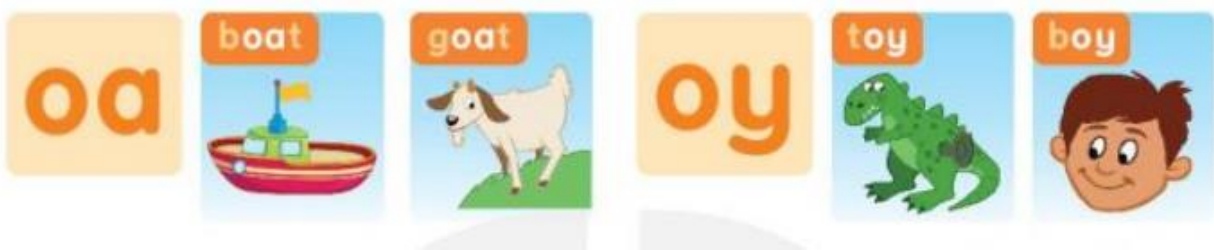


Nội dung hướng dẫn giải Unit 10 Lesson Four Family and Friends Chân trời sáng tạo trang 79 được chúng tôi biên soạn bám sát nội dung lý thuyết và bài tập bộ sách Tiếng Anh lớp 3 chương trình mới. Hy vọng đây sẽ là tài liệu tham khảo hữu ích giúp các em học tốt môn Tiếng Anh 3.

### ***Tiếng Anh 3 CTST Unit 10 Lesson Four***

#### **1. Listen and point. Repeat**

*(Nghe và chỉ. Lặp lại.)*



**oa** – boat (*thuyền*)

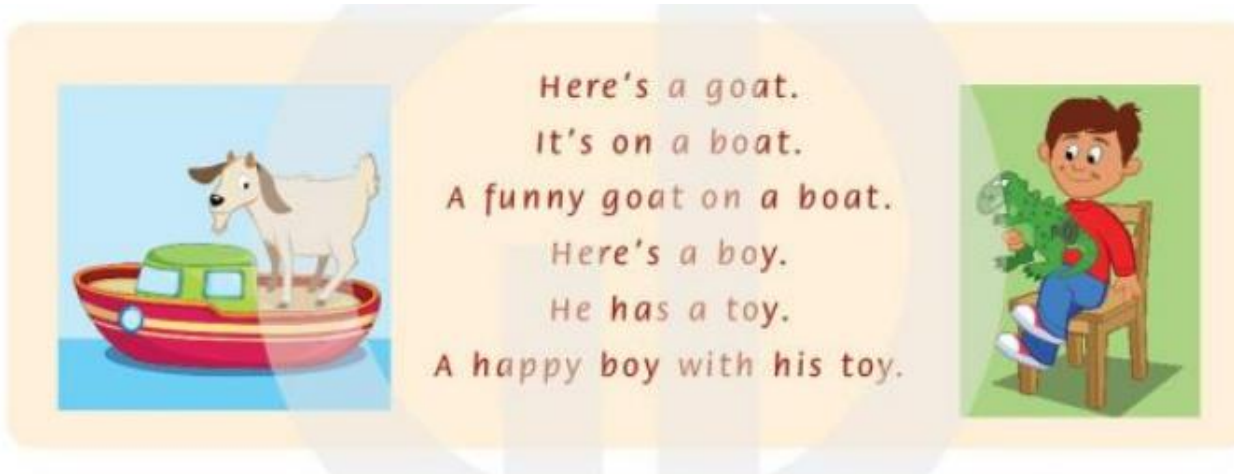
**oa** – goat (*con dê*)

**oy** – toy (*đồ chơi*)

**oy** – boy (*cậu bé*)

#### **2. Listen and chant.**

*(Nghe và đọc theo nhịp.)*



Here's a goat. (Đây là con dê.)

It's on a boat. (Nó ở trên thuyền.)

A funny goat on a boat. (Một con dê khôi hài ở trên một con thuyền.)

Here's a boy. (Đây là cậu con trai.)

He has a toy. (Anh ấy có đồ chơi.)

A happy boy with his toy. (Một cậu con trai vui vẻ với đồ chơi của anh ấy.)

### 3. Read the chant again. Say the words with oa and oy.

(Đọc lại phần đọc theo nhịp. Nói các từ có chứa oa và oy.)

### 4. Look at the pictures. Write and say the words.

(Nhìn hình. Viết và nói các từ.)

**Lời giải chi tiết:**

1. boat (*thuyền*)
2. toy (*đồ chơi*)
3. goat (*con dê*)
4. boy (*cậu bé, bé trai*)

**Let's talk!**



**Let's talk!** (*Hãy nói!*)

- I have a boy. I have a toy.

(*Tôi là một cậu con trai. Tôi có một món đồ chơi.*)